

Số: /KH-MN

Xã Nguyễn Bình Khiêm, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH Triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026

Thực hiện Công văn hướng dẫn số 5950/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Thực hiện Quyết định số 3849/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu phát triển giáo dục mầm non của xã Nguyễn Bình Khiêm. Trường Mầm Non Trần Dương xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 tập trung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Năm học 2025-2026 có chủ đề là: “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”. Đây là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030. Năm học này cả nước triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Luật Nhà giáo; Nghị quyết của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học trong hệ thống giáo dục quốc dân; Nghị quyết của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả.

2. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

3. Xây dựng mục tiêu nâng cao chất lượng GDMN, bảo đảm điều kiện triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi, thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, thực hiện công tác xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, góp phần thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã Nguyễn Bình Khiêm lần thứ I để đảm bảo nền tảng phát triển vững chắc và toàn diện GDMN, đặt nền móng cho sự phát triển con người

Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nhà trường.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học.
- Nghiêm túc thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về chính sách đối với trẻ em mầm non và CB, GV, NV
- Kịp thời nắm bắt thông tin, tình huống và xử lý trong thực hiện nhiệm vụ; không để dư luận xã hội bức xúc về tình trạng lạm thu, thu sai quy định. Không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

b. Giải pháp thực hiện:

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 quy định miễn, hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thực thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Chính sách về học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em theo quy định;

- Luật số 73/2025/QH15 ngày 16/6 năm 2025 của Quốc hội ban hành Luật Nhà giáo và các quy định của pháp luật; các chính sách đặc thù của Thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND thành phố sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Văn bản số 86/HDL-SGDĐT-STC ngày 25/01/2024 của Liên sở GDĐT-STC.

- Thực hiện các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN, các nhiệm vụ về chuyên môn, triển khai thực hiện chương trình GDMN, phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo lộ trình và triển khai đạt mục tiêu các đề án, Chương trình đối với GDMN.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục, phát huy vai trò tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong nhà trường; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của nhà trường.

Làm tốt công tác để nâng cao chất lượng công tác quản lý và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường, thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026; công tác bán trú; công tác y tế trường học; công tác đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN; công tác quản lý và tổ chức hoạt động cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh.

- Tăng cường tư vấn về chuyên môn cho nhóm trẻ độc lập trên địa bàn.

2. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

2.1. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

a. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em

*** Chỉ tiêu phấn đấu.**

- Trường đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích; 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

- Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường.

*** Giải pháp thực hiện**

Thực hiện nghiêm túc văn bản chỉ đạo của các cấp. Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN;

xây dựng kế hoạch trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo năm học. Huy động sự tham gia của các thành viên trong nhà trường, gia đình, cộng đồng để xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích. Đặc biệt lưu ý quy định cụ thể về đón, trả trẻ tránh thất lạc.

- Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng, lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục. Xử lý nghiêm các cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

- Lựa chọn nhà cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú, ký hợp đồng cung cấp thực phẩm với công ty đủ tính pháp lý, được nhà nước cấp phép hoạt động và chịu trách nhiệm trước pháp luật, duy trì nền nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em, thực hiện chế

độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

b. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

*** Chỉ tiêu phân đầu**

- Bếp ăn đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm;
- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe ít nhất 1 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới;
- 98% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi;
- 98% trẻ đạt kênh phát triển bình thường về cân nặng và chiều cao;
- Giảm 2% trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và 2% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học, tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì được khống chế;
- Trên 98% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi;
- Duy trì tiền ăn bán trú của trẻ là 25.000/cháu/ngày (cả chất đốt).

Thực hiện nghiêm các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường; Phân đầu năng lượng cung cấp cho trẻ ăn ở trường đối với nhà trẻ đạt từ 600 đến 650 Kcal, đối với mẫu giáo đạt 615 đến 726 kcal.

- Không có trường hợp ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, bạo hành hoặc mất an toàn, tai nạn thương tích cho trẻ trong thời gian trẻ đi học tại trường.

*** Giải pháp thực hiện**

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN; phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám sức khỏe đầu năm; khám, điều trị theo các chuyên khoa cho trẻ.

Công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày tại bảng tin; nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn bán trú; tăng cường hoạt động giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em.

- Xây dựng thực đơn theo mùa đa dạng, phong phú, tăng cường rau xanh, trái cây, sữa và các chế phẩm từ sữa...; phân bố bữa ăn, định lượng khẩu phần ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN;

- Chế độ ăn đúng theo quy định: Số bữa ăn, nhu cầu khuyến nghị, cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi;

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù

hợp với điều kiện thực tế. Tăng cường giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn; tăng cường giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ em mầm non.

c) Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

- Tiếp tục thực hiện Chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với tình hình thực tế.
- Ứng dụng linh hoạt phương pháp GD STEM vào tổ chức HĐ cho trẻ MG.
- Đánh giá trẻ đảm bảo theo đúng sự phát triển của từng độ tuổi, theo các lĩnh vực phát triển

Lĩnh vực	LVPT thể chất	LVPT TCKNXH	LVPT Ngôn ngữ	LVPT Nhận thức	LVPT Thẩm mỹ
Tỷ lệ đạt %	97	96	96	95	96

- Tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh; 50-60% trẻ mẫu giáo 4 tuổi, 5 tuổi được làm quen với tiếng Anh.

*** Giải pháp thực hiện**

Thực hiện Chương trình GDMN theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo.

- Phát huy, nhân rộng kết quả những mô hình, sáng kiến trong thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, phát triển chương trình, vận dụng sáng tạo linh hoạt phương pháp giáo dục tiên tiến tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với trẻ em, văn hóa vùng miền, điều kiện thực tế của nhà trường.

- Bảo đảm các điều kiện môi trường giáo dục và kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn để nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục cảm xúc xã hội, chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một và không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ em 5 tuổi theo quy định.

- Triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh trên cơ sở tự nguyện

của cha mẹ trẻ; giúp trẻ hình thành, phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh theo nhu cầu và khả năng của trẻ, góp phần chuẩn bị tốt hơn cho việc học tiếng Anh ở cấp tiểu học

- Tham gia Hội thi Giáo viên mầm non dạy giỏi cấp trường, cấp xã, với các độ tuổi.

- Thi cấp thành phố năm học 2025-2026 (dành cho giáo viên dạy khối mẫu giáo 4 tuổi và khối mẫu giáo 5 tuổi), dự kiến tổ chức vào tháng Tháng 12, tháng 3/2026 do sở GDĐT tổ chức.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm liên trường.

- Thực hiện giải pháp sáng tạo cấp trường **“ứng dụng công nghệ AI trong công tác truyền thông”**

3. Triển khai, tổ chức và thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- Huy động trẻ đến trường: 5 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 100%,
- Trẻ 4 tuổi đạt 100%,
- Trẻ 3 tuổi đến trường đạt 98%, trẻ nhà trẻ đạt 60%
- Tỷ lệ trẻ đến trường học 2 buổi trên ngày đạt 100%.
- Trẻ 5 tuổi đến lớp và hoàn thành chương trình giáo dục Mầm non đạt tỷ lệ 100%.
- 100% trẻ khuyết tật học hoà nhập có hồ sơ theo dõi sự tiến bộ.
- Trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục đạt từ 75% trở lên.
- Duy trì, đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi.

b. Giải pháp thực hiện

3.1. Đối với phổ cập mẫu giáo: Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT, Thành phố về phổ cập mẫu giáo:

Tổ chức rà soát, đánh giá về việc huy động trẻ em mẫu giáo, các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện để chuẩn bị triển khai phổ cập mẫu giáo theo yêu cầu của Quốc hội và Chính phủ, Thành phố.

4. Cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

a. Chỉ tiêu

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, thực hiện công tác xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- 100% nhóm lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu theo Thông tư 02 và Thông tư 34 của Bộ GDĐT.

- Trường kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý, sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

- Đề xuất mở rộng diện tích nhà trường để đảm bảo diện tích theo quy định

- Đảm bảo tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp;

b. Giải pháp thực hiện:

Đầu tư nâng tỷ lệ đồ dùng, đồ chơi công nghiệp trong các nhóm lớp; bếp ăn của trường theo hướng hiện đại.

Tham mưu với lãnh đạo địa phương mở rộng diện tích 1.000m² và xây thêm các phòng chức năng còn thiếu theo quy định để hoàn thành tự đánh giá kiểm định, đề xuất bổ sung giáo 6 giáo viên còn thiếu theo quy định.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nhà trường.

a. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường thực hiện chữ ký số;
- Tuyên truyền 100% PHHS thực hiện tuyển sinh đầu cấp trực tuyến;
- 100% PHHS thanh toán không dùng tiền mặt;
- 100% các lớp thực hiện đăng bài tuyên truyền trên website, Fanpage của nhà trường 1 bài /1 tháng, đảm bảo chất lượng và số lượng bài đăng theo quy định;
- Thực hiện quản trị nhà trường; 100% ứng dụng, sử dụng phần mềm quản lý nhân sự, quản lý tài chính...
- Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục-xóa mù chữ;
- Chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

b. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục truyền truyền nâng cao nhận thức tự học, tự bồi dưỡng tự nghiên cứu và nâng cao trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số;

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường. Huy động các nguồn lực, đầu tư, xây dựng hạ tầng số (nâng cấp đường truyền...), hỗ trợ giáo viên trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em;

- Khai thác triệt để, hiệu quả công nghệ thông tin: trang website, Fanpage, facebook của trường; nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình; trao đổi nghiệp vụ chuyên môn. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong GDMN;

- Sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ mầm non, chuyển hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Tiếp tục thực hiện các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định chất lượng;

- Duy trì hình thức thanh toán các khoản thu-chi bằng trực tuyến không dùng tiền mặt;

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên ứng dụng công nghệ AI và UDCNTT vào tổ chức HĐ cho trẻ.

- Nghiêm túc thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về GDMN thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; tối ưu hóa việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giảm thiểu việc sử dụng văn bản, hồ sơ giấy.

6. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học

a. Chỉ tiêu phấn đấu

Kiểm tra HĐSP, kiểm tra đầu năm, cuối học kỳ, cuối năm, đột xuất 100% các lớp theo kế hoạch kiểm tra đã xây dựng;

b. Giải pháp thực hiện

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra (*kiểm tra định kỳ, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất...*) các lớp trong năm học 2025-2026, trong đó tập trung kiểm tra công tác an toàn các lớp, công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, xây dựng nền nếp, thực hiện quy chế chuyên môn, công tác phòng chống dịch bệnh;

- Làm tốt công tác tư vấn, giúp giáo viên, thực hiện lưu trữ hồ sơ khoa học, đầy đủ, đúng quy định.

7. Công tác thi đua, khen thưởng.

Xây dựng tiêu chí thi đua đầu năm trên cơ sở đóng góp ý kiến của các đ/c CB, GV, NV đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ năm học.

- Thực hiện tốt các tiêu chí thi đua, khen thưởng đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường theo đúng quy định;

- Bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời việc khen thưởng tạo cảm hứng và động lực thi đua, phấn đấu trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- + Chi bộ đăng ký: Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- + Trường đăng ký danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

- + 100% CBGVNV đăng kí các danh hiệu thi đua

III. CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả.

2. Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường.

3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

4. Thực hiện cho trẻ làm quen với tiếng Anh; 50% -60% trẻ mẫu giáo 4 tuổi, 5 tuổi được làm quen với tiếng Anh.

5. Thực hiện giải pháp sáng tạo cấp trường ***“ứng dụng công nghệ AI trong công tác truyền thông”***

6. Tổ chức tham dự hội thi cô nuôi giỏi cấp trường, giáo viên giỏi cấp trường, xã, thành phố.

7. Huy động số trẻ đến trường

- Huy động trẻ 5 tuổi đến trường đạt tỷ lệ 100%,

- Trẻ 4 tuổi đạt 100%, trẻ 3 tuổi đến trường đạt 98%, trẻ nhà trẻ đạt 60%

- Tỷ lệ trẻ đến trường học 2 buổi trên ngày đạt 100%.

8. Đảm bảo đủ diện tích và đủ các phòng chức năng theo quy định, hoàn thiện hồ sơ kiểm định chất lượng.

9. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nhà trường.

- 100% các lớp thực hiện đăng bài tuyên truyền trên website, Fanpage có ít nhất 1 bài đăng/tháng .

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường:

Triển khai kế hoạch tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường hướng dẫn các tổ chuyên môn, cá nhân giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trong năm học 2025-2026.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra.

Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm học.

2. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng:

Căn cứ vào kế hoạch nhà trường xây dựng và triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch của tổ.

Kiểm tra, đôn đốc các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm túc kế hoạch.

Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra trong năm học.

3. CB, GV, NV:

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường, các đ/c CB, GV, NV thực hiện tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết.

Nơi nhận:

- UBND xã (BC);
- CB, GV, NV;
- Website trường;
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PTT

Bùi Thị Huyền